| | |
|---|---|
| **TÒA ÁN NHÂN DÂN**<br>**KHU VỰC 4- LÂM ĐỒNG** | **CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**<br>**Độc lập- Tự do- Hạnh phúc** |

Bản án số: **03**/2025/HS-ST
Ngày : 17-7-2025

**NHÂN DANH**
**NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM**

**TÒA ÁN NHÂN DÂN KHU VỰC 4- LÂM ĐỒNG**

***- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:***
*Thẩm phán- Chủ tọa phiên tòa*: Bà Nguyễn Thị Bích Thủy
*Các Hội thẩm nhân dân*:
+ Ông Phạm Đức Minh
+ Bà Lê Thị Sáu

***- Thư ký phiên tòa*:** Ông Nguyễn Anh Vương- Thư ký Tòa án, Tòa án nhân dân khu vực 4- Lâm Đồng.

***- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4- Lâm Đồng tham gia phiên tòa*:** Ông Lê Hữu Việt Phú- Kiểm sát viên.

Ngày 17 tháng 7 năm 2025 tại Trụ sở Tòa án nhân dân khu vực 4-Lâm Đồng (Trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng cũ), xét xử sơ thẩm, công khai, vụ án hình sự thụ lý số 50/2025/TLST-HS ngày 02 tháng 6 năm 2025 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 01/2025/QĐXXST-HS ngày 07 tháng 7 năm 2025 đối với bị cáo:

Họ và tên: **K' C**; tên gọi khác: Không; sinh năm 1998 tại tỉnh L.

Nơi đăng ký HKTT và chỗ ở: Thôn 15, xã B3, tỉnh L (HKTT và chỗ ở cũ: Thôn 15, xã LT, huyện B, tỉnh L); nghề nghiệp: Làm vườn; trình độ văn hóa: 3/12; dân tộc: Cơ Ho; giới tính: Nam; tôn giáo: Tin Lành; quốc tịch: Việt Nam; con ông K' C1, sinh năm 1963 và bà Ka N, sinh năm 1960; vợ, con: Chưa có; tiền án: Tại bản án số 55/2022/HSST ngày 22/7/2022 của TAND huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng xử phạt bị cáo K' C 15 tháng tù về tội "cố ý gây thương tích" nhưng chưa được xóa án tích; tiền sự: Tại Quyết định số 148/QĐ-XPHC ngày 07/11/2022 của Công an huyện Bảo Lâm xử phạt K' C số tiền 3.000.000 đồng về hành vi xâm phạm sức khỏe của người khác (chưa nộp phạt); Tại Quyết định số 21/QĐ-XPHC ngày 03/02/2020 của Công an huyện Bảo Lâm xử phạt K' C số tiền 2.500.000 đồng về hành vi xâm hại sức khỏe của người khác (chưa nộp phạt); Quyết định số 32/QĐ-XPHC ngày 13/02/2020 của Công an huyện Bảo Lâm xử phạt K' C số tiền 2.500.000 đồng về hành vi xâm phạm sức khỏe của người khác (chưa nộp phạt); Quyết định số 70/QĐ-XPHC ngày 03/4/2020 của Công an huyện Bảo Lâm xử phạt K' C số tiền 1.500.000 đồng về hành vi bí mật lén lút chiếm đoạt tài sản của người khác (chưa nộp phạt); Quyết định số 165/QĐ-UBND ngày 26/9/2024 của UBND xã LT, huyện

B ra quyết định áp dụng biện pháp quản lý người sử dụng trái phép chất ma túy đối với K’ C, thời hạn là 01 năm kể từ ngày 26/9/2024. Về nhân thân: Tại Quyết định số 94/QĐ-XPVPHC ngày 31/7/2018 của Công an huyện Bảo Lâm xử phạt K’ C số tiền 2.000.000 đồng về hành vi xâm hại sức khỏe của người khác (đã nộp phạt).

Bị cáo bị bắt tạm giam từ ngày 28/3/2025, hiện đang bị tạm giam tại Phân trại tạm giam khu vực số 7 (xã Bảo Lâm 1) thuộc Công an tỉnh Lâm Đồng.

*Bị cáo có mặt tại phiên tòa.*

**+ Người bào chữa cho bị cáo K’ C:** Bà Trần Thanh X *(có mặt)*- Trợ giúp viên pháp lý- Chi nhánh Trợ giúp pháp lý số 2- Trung tâm trợ giúp pháp lý tỉnh Lâm Đồng. Địa chỉ: đường Trần Hưng Đ, xã Di L, tỉnh L.

**+ Người bị hại:**

- Anh Phạm Minh D, sinh năm 2000 *(có mặt)*. Địa chỉ: Thôn 9, xã B3, tỉnh L (địa chỉ cũ: Thôn 9, xã LT, huyện B, tỉnh L).

- Anh Phạm Đức M, sinh năm 2005 *(có mặt)*. Địa chỉ: Thôn 9, xã B3, tỉnh L (địa chỉ cũ: Thôn 9, xã LT, huyện B, tỉnh L).

## NỘI DUNG VỤ ÁN:

*Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:*

Vào khoảng 23 giờ 00 phút, ngày 21/01/2025, Phạm Minh D (sinh 2000; NKTT: Thôn 9, xã LT, huyện B, tỉnh L) điều khiển xe mô tô biển số 49 V7-7611 chở em trai là Phạm Đức M (sinh 2005; NKTT: thôn 9, xã LT, huyện B) đi từ thành phố B để về nhà. Tối cùng ngày, sau khi nhậu ở thành phố B xong, K' C điều khiển xe mô tô chở K' D1 (sinh 2002; NKTT: thôn 15, xã LT, huyện B) đi chơi. Khi K' C đang đi trên Quốc lộ 55 thuộc phường LS, thành phố B (khu vực gần cầu Đại Bình) thì thấy D điều khiển xe mô tô chở M đi qua. K' C cho rằng D và M chửi mình nên điều khiển xe mô tô chở K' D1 đuổi theo. Khi đến khu vực cây xăng thuộc thôn 16, xã LT, huyện B thì K' C rút dao (dắt bên hông xe mô tô từ trước) ra hù dọa thì D tiếp tục điều khiển xe mô tô bỏ chạy, rồi rẽ vào hẻm cụt (là đường vào nhà của ông Nguyễn Thanh Hải, sinh năm 1964, NKTT: Thôn 15, xã LT, huyện B, cửa cổng đã đóng lại) bên trái đường. K’ C đuổi đến, xuống xe lấy dao bên hông xe, cầm dao chém M 01 nhát thì M đưa tay phải lên đỡ và bị chém trúng tay. K' C tiếp tục dùng dao chém D 01 nhát thì D đưa tay phải lên đỡ làm trúng tay phải, K' C tiếp tục chém ngang từ phải qua trái, rồi chém ngược lại từ trái qua phải vào khu vực bụng của D. Trong quá trình K' C chém thì K’ D1 không có hành động, lời nói gì. Sau đó, K' C chở K’ D1 đến thành phố B rồi đi về. Còn D và M được bố là Phạm Vũ Đại (sinh 1977) đến đưa đi Bệnh viện II Lâm Đồng cấp cứu và điều trị. Hậu quả: Phạm Minh D bị rách da cạnh dưới bàn tay phải, rách da dưới ngực trái, rách da bụng bên trái. Phạm Đức M bị rách da khu vực ngón giữa và ngón áp út bàn tay phải.

Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 94, 95/KLTTCT-PYLĐ ngày 11/03/2025 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Lâm Đồng kết luận: Phạm Minh D bị: sẹo ô mô bàn tay phải kích thước nhỏ là 01%, sẹo ngực

trái kích thước trung bình là 02%, sẹo mạn sườn phải kích thước trung bình là 02%, tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Phạm Minh D tại thời điểm giám định là 05 *(năm)* %, tổn thương do vật sắc gây nên; Phạm Đức M bị sẹo kẻ ngón II-IV bàn tay phải đứt cơ gian cốt, tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Phạm Đức M tại thời điểm giám định là 02 *(hai)* %, tổn thương do vật sắc gây nên.

Ngày 23/03/2025, Phạm Minh D, Phạm Đức M có đơn yêu cầu khởi tố vụ án, khởi tố bị can đối với K' C.

Về vật chứng: Cơ quan CSĐT đã tạm giữ: 01 (một) con dao tổng chiều dài 57cm, loại dao một lưỡi; lưỡi dao bằng kim loại, dài 45cm, mũi tù, bản rộng nhất 04cm; cán dao bằng gỗ, dài 12cm, đường kính lớn nhất 3,2cm; khu vực tiếp giáp giữa lưỡi và cán, đuôi cán dao có bọc vòng kim loại rộng 1,2cm, đường kính 2,5cm. Đây là hung khí K' C dùng chém gây thương tích cho D và M; 01 (một) bao (vỏ) bọc lưỡi dao bằng nhựa, màu đen, dài 46cm, bản rộng nhất 05cm, xung quanh quấn băng keo màu đen, dùng để bọc con dao mà bị can dùng để gây án.

Về trách nhiệm dân sự: Quá trình điều tra Phạm Đức M yêu cầu bị can K' C bồi thường số tiền 50.000.000 đồng; Phạm Minh D yêu cầu bị can K' C bồi thường số tiền 10.000.000 đồng. Hiện bị can K' C chưa bồi thường và yêu cầu xem xét theo quy định của pháp luật.

Về tình tiết giảm nhẹ, tăng nặng trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra bị can thành khẩn khai báo nên được áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự, bị can phạm tội khi chưa được xóa án tích nên thuộc trường hợp tái phạm nên bị áp dụng điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

Tại bản cáo trạng số 54/CT-VKSBL ngày 30/5/2025 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm, tỉnh Lâm Đồng (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4- Lâm Đồng) truy tố bị cáo K’ C về tội “Cố ý gây thương tích” được quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 Bộ luật hình sự.

***Tại phiên tòa:***

+ Đại diện Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4- Lâm Đồng giữ quyền công tố, luận tội và tranh luận, giữ nguyên quyết định truy tố như cáo trạng, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét như sau:

Về tội danh và hình phạt: Tuyên bố bị cáo K’ C phạm tội “*Cố ý gây thương tích*”; áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 134, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015 để xử phạt bị cáo K’ C từ 24 tháng tù đến 30 tháng tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28/3/2025.

Về trách nhiệm dân sự: Tại phiên tòa anh Phạm Minh D rút yêu cầu bồi thường nên không đề cập đến, xem xét công nhận sự thỏa thuận bồi thường giữa người bị hại anh Phạm Đức M và bị cáo K’ C: bị cáo K’ C có nghĩa vụ bồi thường cho anh M số tiền 25.000.000 đồng.

Về xử lý vật chứng: Đề nghị tịch thu và tiêu hủy 01 (một) con dao tổng chiều dài 57cm, loại dao một lưỡi, lưỡi dao bằng kim loại dài 45cm, mũi tù, bản rộng nhất

04cm, cán dao bằng gỗ dài 12cm, đường kính lớn nhất 3,2cm, khu vực tiếp giáp giữa lưỡi và cán, đuôi cán dao có bọc vòng kim loại rộng 1,2cm, đường kính 2,5cm; 01 bao (vỏ) bọc lưỡi dao bằng nhựa, màu đen dài 46cm, bản rộng nhất 05cm, xung quanh quấn băng keo màu đen.

Về án phí: Buộc bị cáo K' C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

+ Bị cáo K' C khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội đúng như Cáo trạng của Viện kiểm sát đã truy tố. Lời khai của bị cáo trùng khớp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, thống nhất với bản luận tội về tội danh. Về hình phạt bị cáo tranh luận cho rằng là quá cao, xin được hưởng mức án 09 tháng tù, đồng ý bồi thường cho người bị hại anh Phạm Đức M số tiền 25.000.000 đồng.

+ Người bào chữa cho bị cáo K' C tranh luận: Thống nhất về tội danh như tội danh VKS truy tố, thống nhất bản luận tội. Tuy nhiên về mức hình phạt, đề nghị Hội đồng xét xử cân nhắc, xem xét toàn bộ các tình tiết giảm nhẹ, tính chất, mức độ tổn thương cho người bị hại để quyết định mức án cho bị cáo K' C từ 12 tháng tù đến 24 tháng tù để bị cáo có cơ hội sửa chữa làm người có ích cho xã hội. Về bồi thường thống nhất như mức bị hại M đưa ra. Ngoài ra các vấn đề khác đề nghị Hội đồng xét xử xem xét quyết định theo quy định của pháp luật.

+ Người bị hại gồm anh Phạm Minh D và anh Phạm Đức M khai trùng khớp với lời khai của bị cáo, người làm chứng, thống nhất bản luận tội về tội danh và hình phạt, giữ nguyên giữ yêu cầu khởi tố vụ án, khởi tố bị can. Anh D thống nhất rút yêu cầu bồi thường, anh M thống nhất và yêu cầu bị cáo K' C bồi thường thiệt hại về sức khỏe, tổn thất tinh thần tổng số tiền 25.000.000 đồng.

+ Chủ tọa công bố lời khai của K' D1, khai trùng khờp với lời khai của bị cáo, người bị hại.

+ Bị cáo nói lời sau cùng: Thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội của mình, nhận thức được hành vi phạm tội là sai, đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

## NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

*Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi, tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:*

[1] Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục theo quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo không có ý kiến hoặc khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện là đúng quy định của pháp luật.

[2] Về hành vi của bị cáo K' C thể hiện:

Lời khai của bị cáo K' C phù hợp với lời khai của người bị hại, người làm chứng, các tài liệu chứng cứ khác trong hồ sơ vụ án, thể hiện:

Bị cáo K’ C là đối tượng nghiện ma túy, có 01 tiền án về tội cố ý gây thương tích, có nhiều tiền sự về hành vi xâm phạm sức khỏe của người khác, có nhân thân không tốt về xâm phạm sức khỏe của người khác. Bị cáo K’ C cũng thừa nhận không có mối quan hệ quen biết, mâu thuẫn từ trước với người bị hại là anh Phạm Minh D và anh Phạm Đức M. Ngày 21/01/2025 bị cáo K’ C tiếp tục thực hiện hành vi gây thương tích cho anh D và anh M, cụ thể như sau: Vào khoảng 23 giờ 00 phút, ngày 21/01/2025, K’ C đã uống rượu cùng với K’ D1 sau đó dùng xe mô tô chở K’ D1 đến khu vực quốc lộ 55, phường LS, thành phố B, tỉnh Lâm Đồng thì gặp anh Phạm Minh D đi xe mô tô chở anh Phạm Đức M đi cùng chiều. Bị cáo K’ C nghĩ rằng anh D, anh M chửi mình nên bị cáo đã điều khiển xe mô tô chở K’ D1 đuổi theo đến trước cổng nhà ông Nguyễn Thanh Hải (đường hẻm thuộc thôn 16, xã LT, huyện B). Bị cáo K’ C lấy dao để sẵn bên hông xe, vô cớ dùng dao chém anh M 01 nhát trúng vào kẽ ngón tay của bàn tay phải, chém anh D 03 nhát trúng vào mô bàn tay phải (01 nhát), trúng ngực trái (01 nhát) và trúng mạn sườn phải (01) nhát.

Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 94/KLTTCT-PYLĐ ngày 11/03/2025 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Lâm Đồng kết luận: Phạm Minh D bị: sẹo ô mô bàn tay phải kích thước nhỏ là 01%, sẹo ngực trái kích thước trung bình là 02%, sẹo mạn sườn phải kích thước trung bình là 02%, tổng tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Phạm Minh D tại thời điểm giám định là 05 *(năm)* %, tổn thương do vật sắc gây nên.

Tại Bản kết luận giám định tổn thương cơ thể trên người sống số: 95/KLTTCT-PYLĐ ngày 11/03/2025 của Trung tâm pháp y Sở y tế tỉnh Lâm Đồng kết luận: Phạm Đức M bị sẹo kẻ ngón II-IV bàn tay phải đứt cơ gian cốt, tỷ lệ phần trăm tổn thương cơ thể của Phạm Đức M tại thời điểm giám định là 02 *(hai)* %, tổn thương do vật sắc gây nên.

Ngày 23/03/2025, anh Phạm Minh D, anh Phạm Đức M đều có đơn yêu cầu khởi tố vụ án, bị can đối với K' C.

Do đó, hành vi của bị cáo K’ C đã đủ yếu tố cấu thành tội “Cố ý gây thương tích”, tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a, i khoản 1 Điều 134 của Bộ luật hình sự. Vì vậy Cáo trạng mà Viện kiểm sát nhân dân huyện Bảo Lâm (nay là Viện kiểm sát nhân dân khu vực 4- Lâm Đồng) đã truy tố đối với bị cáo K’ C là hoàn toàn có căn cứ và đúng pháp luật.

Hành vi phạm tội nêu trên của các bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến sức khỏe của người bị hại, thể hiện sự coi thường pháp luật. Bị cáo nhận thức được hành vi của mình là vi phạm pháp luật mà vẫn thực hiện, thể hiện sự liều lĩnh, gây dư luận xấu về tình hình trật tự trị an tại địa phương. Bản thân bị cáo có nhân thân không tốt, có nhiều tiền sự về xâm phạm sức khỏe của người khác và bị xử phạt nhiều lần nhưng chưa nộp phạt, có tiền án đã chấp hành án về tội cố ý gây thương tích chưa được xóa án tích nhưng bản thân bị cáo không sửa chữa, ý thức chấp hành pháp luật và tự sửa chữa bản thân kém. Vì vậy, cần thiết phải áp dụng cho bị cáo một

mức hình phạt nghiêm khắc, tương xứng với hành vi phạm tội đã gây ra, đủ để răn đe, cải tạo, giáo dục và phòng ngừa tội phạm chung.

[3] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Quá trình điều tra cũng như tại phiên tòa các bị cáo đã thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải nên được áp dụng điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự.

4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo K' C phạm tội khi chưa được xóa án tích nên thuộc trường hợp tái phạm nên bị áp dụng điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự.

[5] Về nhân thân: Bị cáo có nhân thân không tốt.

Đối với K' D1 có đi cùng bị cáo K' C, khi bị cáo gây thương tích cho anh M, anh D thì không tham gia, không có bàn bạc gì về sự việc gây thương tích nên không xem xét, xử lý trách nhiệm đối với K' D1 là đúng pháp luật.

[6] Về trách nhiệm dân sự: Căn cứ Điều 30 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 584, Điều 590 của Bộ luật dân sự 2015.

Người bị hại gồm anh Phạm Minh D tự nguyên rút yêu cầu bồi thường phù hợp với quy định của pháp luật, nên không xem xét, giải quyết.

Anh Phạm Đức M và bị cáo K' C thỏa thuận thống nhất mức bồi thường thiệt hại về sức khỏe và tổn thất tinh thần tổng số tiền 25.000.000 đồng. Xét sự thỏa thuận là tự nguyện, phù hợp với pháp luật nên cần xem xét chấp nhận.

[7] Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự.

Đối với 01 con dao tổng chiều dài 57cm, loại dao một lưỡi, lưỡi dao bằng kim loại, dài 45cm, mũi tù, bản rộng nhất 04cm, cán dao bằng gỗ, dài 12cm, đường kính lớn nhất 3,2cm, khu vực tiếp giáp giữa lưỡi và cán, đuôi cán dao có bọc vòng kim loại rộng 1,2cm, đường kính 2,5cm; 01 bao (vỏ) bọc lưỡi dao bằng nhựa, màu đen, dài 46cm, bản rộng nhất 05cm, xung quanh quấn băng keo màu đen. Xét là công cụ phạm tội, ko có giá trị sử dụng nên tịch thu tiêu hủy.

[8] Về án phí: Căn cứ vào Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự, Điều 147 Bộ luật tố tụng dân sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về "*Mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án*". Buộc bị cáo K' C phải chịu án phí hình sự sơ thẩm và án phí dân sự sơ thẩm quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

## QUYẾT ĐỊNH:

**1. Tuyên bố** bị cáo K' C phạm tội *"Cố ý gây thương tích"*.

Áp dụng điểm a, i khoản 1 Điều 134, Điều 38, điểm s khoản 1 Điều 51, điểm h khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự năm 2015. Xử phạt bị cáo K' C 02 *(hai)* năm tù, thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 28 tháng 3 năm 2025.

**2. Về trách nhiệm dân sự:**

Buộc bị cáo K' C có nghĩa vụ bồi thường cho anh Phạm Đức M số tiền 25.000.000 đồng.

*Kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại Điều 357, Điều 468 của Bộ luật dân sự năm 2015, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.*

**3. Về xử lý vật chứng:**

Tịch thu và tiêu hủy gồm có: 01 con dao tổng chiều dài 57cm, loại dao một lưỡi; lưỡi dao bằng kim loại, dài 45cm, mũi tù, bản rộng nhất 04cm, cán dao bằng gỗ, dài 12cm, đường kính lớn nhất 3,2cm, khu vực tiếp giáp giữa lưỡi và cán, đuôi cán dao có bọc vòng kim loại rộng 1,2cm, đường kính 2,5cm; 01 bao (vỏ) bọc lưỡi dao bằng nhựa, màu đen, dài 46cm, bản rộng nhất 05cm, xung quanh quấn băng keo màu đen.

**4. Về án phí:** Buộc bị cáo K' C phải nộp 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm và 1.250.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

**5. Quyền kháng cáo:** Bị cáo, người bị hại có tại phiên tòa có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên để yêu cầu Tòa án nhân dân tỉnh Lâm Đồng xét xử theo thủ tục phúc thẩm.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi, bổ sung năm 2015 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6; Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự được sửa đổi, bổ sung năm 2015.

**Nơi nhận:**
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND khu vực 4- Lâm Đồng;
- Công an tỉnh Lâm Đồng;
- Phân trại tạm giam khu vực số 7-Công an tỉnh Lâm Đồng;
- Bị cáo, những người tham gia tố tụng;
- Phòng THADS khu vực 4- Lâm Đồng;
- Lưu hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM**
**THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TOÀ**

**Nguyễn Thị Bích Thủy**